

UBND XÃ HOÀNG TÂY	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.GTVT.02
	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Lần ban hành 02
		Ngày ban hành: 08/02/2022

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Vũ Văn Nam	Trương Văn Khương	Trần Văn Thắng
Chữ ký			
Chức vụ	Công chức chuyên môn	Phó chủ tịch UBND	Chủ tịch UBND

UBND XÃ HOÀNG TÂY	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.GTVT.02
	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Lần ban hành 02
		Ngày ban hành: 08/02/2022

[illegible]

1. MỤC ĐÍCH

UBND XÃ HOÀNG TÂY	QUY TRÌNH Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Mã hiệu: QT.GTVT.02
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành: 08/02/2022

Quy định trình tự và cách thức thực hiện Thủ tục Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa.

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với các Tổ chức, cá nhân muốn thực hiện Thủ tục Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa.
- Áp dụng đối với cán bộ, công chức thuộc UBND cấp xã

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014;
- Thông tư 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa;
- Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- GTVT: Giao thông vận tải
- CCCM: Công chức chuyên môn
- BP TN&TKQ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả
- MCĐT: Một cửa điện tử

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính		
	Phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	A. Đối với phương tiện đang khai thác trước ngày 01/01/2005		
	Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện		
	Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa theo quy định tại mẫu số 4 - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT;	x	
	02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;	x	

UBND XÃ HOÀNG TÂY	QUY TRÌNH Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Mã hiệu: QT.GTVT.02
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành: 08/02/2022

	Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;	x	
	Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo quy định tại mẫu số 3 - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm	x	
	<i>Giấy tờ phải xuất trình</i>		
	Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm	x	
	Hợp đồng cho thuê tài chính đối với trường hợp tổ chức cho thuê tài chính đề nghị được đăng ký phương tiện tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú của bên thuê.	x	
	<i>B. Đối với phương tiện được đóng mới trong nước sau ngày 01/01/2005:</i> Ngoài hồ sơ theo quy định như đối với phương tiện đang khai thác trước ngày 01/01/2005, chủ phương tiện phải xuất trình thêm bản chính của hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra, trừ trường hợp chủ phương tiện là cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa và phục hồi phương tiện được phép hoạt động theo quy định của pháp luật.	x	
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ hồ sơ		
5.4	Thời gian xử lý		
	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - UBND		
5.6	Lệ phí		
	70.000 đồng		

UBND XÃ HOÀNG TÂY	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.GTVT.02
	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Lần ban hành 02
		Ngày ban hành: 08/02/2022

5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Tiếp nhận hồ sơ: Tổ chức/ cá nhân nộp gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại BPTN&TKQ - UBND xã hoặc nộp trực tuyến tại địa chỉ: motcua.hanam.gov.vn . CCCM tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh bằng văn bản; + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ và lập phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (đối với hồ sơ giải quyết nhiều hơn 01 ngày) và cập nhật thông tin, dữ liệu vào Hệ thống thông tin MCĐT và Sổ theo dõi hồ sơ; + Hồ sơ sau khi đã được hướng dẫn mà không được bổ sung đầy đủ, hoàn thiện thì CCCM từ chối bằng phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ, trong đó ghi rõ lý do từ chối, ký, ghi rõ họ tên của người tiếp nhận.	Công dân, CCCM	02 giờ	QT.GTVT.02.01 và QT.GTVT.02.02
B2	Giải quyết hồ sơ: CCCM kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, tiến hành thẩm định hồ sơ, dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa và trình lãnh đạo xem xét. Trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do. CCCM trình lãnh đạo UBND ký duyệt và cập nhật thông tin, dữ liệu vào Hệ thống thông tin MCĐT	CCCM	02 giờ	QT.GTVT.02.03
B3	Phê duyệt: Lãnh đạo UBND xem xét, ký duyệt Giấy chứng nhận Lãnh đạo cập nhật thông tin, dữ liệu vào Hệ thống thông tin MCĐT	Lãnh đạo UBND xã	02 giờ	QT.GTVT.02.03
B4	Giải quyết hồ sơ:	CCCM	02 giờ	QT.GTVT.02.03

UBND XÃ HOÀNG TÂY	QUY TRÌNH Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Mã hiệu: QT.GTVT.02
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành: 08/02/2022

	CCCM tiếp nhận hồ sơ từ lãnh đạo UBND, đóng dấu, lưu hồ sơ, cập nhật thông tin, dữ liệu vào Hệ thống thông tin MCĐT và chuyển kết quả sang BP TN&TKQ.			
B5	Trả kết quả: BP TN&TKQ thu phí (nếu có) và trả kết quả cho công dân, yêu cầu công dân ký nhận vào Sổ theo dõi hồ sơ. CCCM cập nhật thông tin, dữ liệu vào Hệ thống thông tin MCĐT.	BP TN&TKQ		QT.GTVT.02.03

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	QT.GTVT.02.01	Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa
2.	QT.GTVT.02.02	Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa
3.	QT.GTVT.02.03	Giấy xác nhận

Biểu mẫu quy định tại Thông tư 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1.	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (nếu có)
2.	QT.GTVT.02.01
3.	02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;
4.	Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;
5.	QT.GTVT.02.02
6.	QT.GTVT.02.03
Hồ sơ được lưu trữ, bảo quản tại bộ phận chuyên môn sau đó chuyển xuống lưu trữ của cơ quan theo quy định	